

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HIỆN NAY Ở CHÂU PHI

*Trần Thị Lan Hương**

Hiện nay, có tới gần 80% dân số châu Phi sống ở khu vực nông thôn và khoảng 70% dân số nông thôn sống phụ thuộc vào nguồn lương thực thực phẩm sản xuất trên đồng ruộng của họ. Nông nghiệp được đánh giá là xương sống của nền kinh tế, chiếm 30% GDP và 11% kim ngạch xuất khẩu của châu Phi. Tuy nhiên, hơn 3 thập kỷ qua, năng suất lao động nông nghiệp ở châu Phi liên tục giảm bởi các yếu tố thiếu vốn, không có tính cạnh tranh và hoạt động không hiệu quả. Nông nghiệp đình đốn là một trong những nguyên nhân khiến châu Phi trở thành khu vực duy nhất trên thế giới lâm vào tình trạng đói nghèo và dịch bệnh liên miên, khó có khả năng đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDGs) do Liên hiệp quốc đề ra. Ngoài những yếu tố đặc thù về điều kiện tự nhiên, nông nghiệp châu Phi hiện nay đang gặp phải rất nhiều vấn đề cần giải quyết để đảm bảo an ninh lương thực và phát triển ổn định.

1. Điều kiện tự nhiên cho phát triển nông nghiệp châu Phi

** Điều kiện khí hậu, đất đai*

Những bất lợi về điều kiện tự nhiên là một trong những nguyên nhân giải thích hoạt động nông nghiệp nghèo nàn của châu Phi. Nhiều nghiên cứu khác nhau đã đưa ra những kết luận về điều kiện tự nhiên khắc nghiệt của châu Phi. Đó là tình trạng đất canh tác ít, chất lượng đất đai kém, vật nuôi dễ nhiễm bệnh tật từ môi trường tự nhiên và nguồn lực con người trong phát triển nông nghiệp rất kém hiệu quả do dịch bệnh HIV/AIDS, lao phổi, sốt rét. Đất đai khô cằn khiến 60% diện tích đất đai của châu Phi không thể trồng trọt hoặc chỉ có thể trồng trọt những loại cây có mùa vụ rất ngắn.

Bản đồ địa lý tự nhiên của châu Phi cận Xahara thể hiện khá rõ sự khắc nghiệt về điều kiện tự nhiên cho phát triển nông nghiệp. Không giống như tất cả các châu lục khác, châu Phi chịu tác động khá nặng nề của khí hậu xích đạo, với đặc trưng chủ yếu là nóng và khô. Điểm cực Bắc của lục địa Phi là mũi Blăng (37°20'B) thuộc Tuynidi, điểm cực Nam là mũi Kim (34°52'N) thuộc Nam Phi, điểm cực Tây là mũi Anmadi (17°33'T) thuộc Xênegan và điểm cực Đông là mũi Haphun (51°23'Đ) thuộc Xômali. Diện tích châu Phi là 30.335.000 km², trong khi đó hai sa mạc

*Thạc sĩ, Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

Xahara và sa mạc Kalahari với tổng diện tích 8.600.000 km² đã chiếm tới 29,1% diện tích cả lục địa Phi. Sa mạc Xahara đi qua Ai Cập, Xu Đăng, Libi, Sat, Angiêri, Nigiê, Tuynidi, Marôc, Mali, Môritani và Tây Xahara. Nơi đây, cả năm chịu sự khống chế của vùng khí hậu áp nhiệt đới cao và vùng gió mùa đông bắc. Gió đông bắc làm giảm khí lưu và gió từ lục địa đến, hơi nước ngưng tụ nên khí hậu ở đây cực kỳ khô hạn. Lượng mưa trung bình hàng năm của khu vực Xahara chỉ dưới 100 mm, có nơi thậm chí không có một giọt mưa trong nhiều năm. Do lượng mưa ít, nhiệt độ khá cao, có nơi lên đến 58°C (tại Libi) nên việc canh tác nông nghiệp ở khu vực Xahara gần như là không có khả năng. Bên cạnh đó, hiện tượng sa mạc hoá sa mạc Xahara về phía Nam đang có nguy cơ cuốn sạch những mảnh đất màu mỡ của Buôckina Faxô và Mali.

Ngoài sa mạc Xahara và Kalahari, các vùng địa lý khác của châu Phi cũng mang đặc điểm khô cằn. Hạn hán kéo dài thường xuyên diễn ra ở châu Phi. Trong giai đoạn 1970-1995, lượng nước dự trữ ở châu Phi đã giảm 2,8 lần¹. Trữ lượng nước tự nhiên giảm do lượng mưa ngày càng ít đi đã khiến công việc tưới tiêu cho các cánh đồng ở châu Phi bị ảnh hưởng nặng nề. Lượng mưa ít ỏi ở châu Phi chỉ đủ để tưới tiêu cho khoảng 5.867.000 ha đất đai, chiếm khoảng 3,8% tổng diện tích đất trồng trọt của châu Phi cận Xahara². Tỷ lệ 4% đất có thể tưới tiêu ở châu Phi cận Xahara là rất nhỏ so với 24% ở khu vực Bắc Phi, 37% ở châu Á và 15% ở Mỹ Latinh (FAO, 1995). Trong điều kiện nhiệt độ trái đất tiếp tục nóng lên, sự khô hạn của các dòng sông châu Phi là điều hiển nhiên. Do đặc thù kết cấu địa lý khác với các châu lục khác, châu Phi không có những dãy núi lớn để trữ băng. Nước cung

cấp cho các dòng sông, dòng suối hoàn toàn trông chờ vào nước mưa, nước ngầm. Trong khi đó, những hệ thống sông, hồ quan trọng của châu Phi như sông Nin, sông Orangiô, sông Xênegan, sông Côngô, Sông Nigiê, sông Vonta ... và hồ Sat đều nằm trong những vùng đặc biệt dễ bị khô hạn. Khoảng 2 triệu km² sông là nguồn nước mặt có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong phát triển nông nghiệp ở châu Phi hiện nay. Biến đổi khí hậu đang làm thay đổi quy luật tự nhiên, đặc điểm sinh thái và gây ra các cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội ở miền ven biển nhiệt đới ở châu Phi. Với nền nông nghiệp phụ thuộc hoàn toàn vào lượng nước mưa, cuộc sống của nông dân châu Phi đang bị đẩy vào tình trạng đói nghèo do diện tích đất canh tác ngày càng bị thu hẹp. Ngay tại vùng sông Nin - một con sông duy nhất ở vùng Đông Bắc châu Phi và là sông dài nhất của châu Phi với chiều dài 6.650 km, chảy qua nhiều nước châu Phi như Ai Cập, Xu Đăng, Uganda, Êthiôpia, Kênia, Tandia và có ảnh hưởng quan trọng đối với các quốc gia này - thì lưu lượng nước của dòng sông này cũng đang giảm mạnh. Lưu lượng dòng chảy của sông Nin giảm mạnh đang gây tác động nghiêm trọng đến phát triển nông nghiệp. Còn theo đánh giá của hai nhà khoa học Maarten de Wit và Jacek Stankiewicz (Đại học Cape Town, Nam Phi), nếu lượng mưa giảm đi 10% do hậu quả của trái đất nóng lên thì Bôtsoana chỉ còn 23% lượng nước sông trong vòng 30 năm nữa. Còn nếu lượng mưa giảm 20%, sông ở Cape Town (Nam Phi) sẽ cạn còn non một nửa và sông Bôtsoana sẽ hoàn toàn khô kiệt. Ở nhiều vùng khác của châu Phi, mực nước sông cũng sẽ giảm xuống dưới mức 50% và một số lưu vực sông rộng lớn ở có thể sẽ bị xoá sổ hoàn toàn trên bản đồ địa lý châu Phi.

Bảng 1: Điều kiện khí hậu và đất đai cho phát triển nông nghiệp ở châu Phi

Vùng khí hậu và chất lượng đất đai	Tổng diện tích, triệu ha (%)	Lượng mưa hàng năm	Chất lượng đất đai, hoạt động nông nghiệp và những hạn chế
<i>Sa mạc</i>	822,0 (29,1)	<100	Chăn thả, sản bắn, nuôi cừu, dê, lạc đà. Khí hậu quá khô và nóng, không thể phát triển nông nghiệp
<i>Đất khô cằn</i> Miền Bắc châu Phi và một số vùng ở miền Nam châu Phi	844,0 (17,1)	100-400	Chăn thả, nuôi cừu, dê, lạc đà và trâu bò. Một số mùa vụ chính là lúa gạo, lúa mì, lúa mạch, lúa miến. Nông nghiệp chủ yếu dựa vào hệ thống tưới tiêu. Mật độ dân số cao, nạn phá rừng trầm trọng khiến đất đai bị bạc màu. Khô hạn thường xuyên xảy ra.
<i>Đất nửa khô cằn</i> Miền Nam châu Phi	233,0 (8,1)	400-600	Chăn thả. Có thể trồng lúa miến, đậu đũa, quả hạch, bông, một số loại ngô. Tiềm năng phát triển nông nghiệp thấp bởi lượng mưa thay đổi thường xuyên. Sản xuất nông nghiệp chủ yếu dựa vào hệ thống tưới tiêu. Chất dinh dưỡng của đất thấp
<i>Đất có độ ẩm ướt thấp</i> Miền Nam châu Phi; Miền Tây châu Phi	314,0 (11,0)	600-1200	Đất có thể trồng trọt được, chủ yếu là ngô, lúa miến, quả hạch, sắn, cà chua, đậu đũa, lúa gạo, thuốc lá, bông, chè, đậu tương, cô ca. Có thể nuôi một số loài như trâu bò, cừu và dê. Năng suất nông nghiệp có chiều hướng giảm, một số vùng đất bị bạc màu, chất dinh dưỡng của đất thấp. Mức độ phá rừng cao và đất đai quy mô nhỏ.
<i>Đất có độ ẩm trung bình</i> Miền núi phía Đông châu Phi	584,0 (20,4)	1200-1500	Đất có thể trồng ngũ cốc (ngô) và một số cây có củ (sắn, khoai), chuối, dứa và mía đường. Lúa mì và cà phê có thể trồng ở các vùng cao nguyên phía Đông châu Phi. Các loại vật nuôi. Độ xói mòn của đất cao và đất đai bị hạn chế độ màu mỡ.
<i>Đất ẩm ướt</i> Miền Tây châu Phi; Miền Trung châu Phi Các vùng đầm lầy	409,0 (14,3)	>1500	Có thể trồng cọ lấy dầu, cao su, cô ca, khoai lang, sắn, chuối, lúa gạo, dứa và các nguồn tài nguyên rừng. Do ẩm ướt nên thường xuyên có sâu bệnh khiến việc trồng trọt và chăn nuôi bị hạn chế. Độ màu mỡ của đất thấp.

Nguồn: World Bank, World Development Report 2008

* Tài nguyên con người trong phát triển nông nghiệp

Sự phát triển của nông nghiệp châu Phi bị ảnh hưởng rất lớn bởi nguồn tài nguyên con người, đặc biệt là mật độ phân bố dân cư,

tình trạng sức khỏe của người nông dân và lực lượng lao động sống bằng nông nghiệp.

Mật độ phân bố dân cư: Điều kiện khí hậu khắc nghiệt cũng ảnh hưởng đến mật độ phân bố dân số ở châu Phi hiện nay.

Người dân châu Phi thường có xu hướng sống ở những vùng lưu vực sông, suối, nơi có thể canh tác trồng trọt và có nước để phục vụ cuộc sống sinh hoạt hàng ngày như vùng lưu vực sông Côngô, vùng hồ Victoria, các hồ thuộc thung lũng sông Nin – nơi có khí hậu tốt, mưa nhiều và đất đai có khả năng canh tác, đặc biệt dân cư tập trung rất cao ở Ruanda, Burundi và Uganda. Tại các vùng cao nguyên, dân số tập trung chủ yếu ở Nigiêria, Êthiôpia, Đông Phi, Tây Phi, Angola và Nam Phi. Tuy nhiên, mật độ dân số của các nước vùng cao nguyên này cũng chỉ tập trung ở những vùng lưu vực sông, suối. Còn tại các vùng khô cằn thuộc Xômalì, Kênia, miền Nam Môđambich, mật độ dân số rất thưa thớt.

Phát triển nông nghiệp đòi hỏi xã hội phải cung cấp một lực lượng lao động trẻ, có tinh thần làm việc chăm chỉ và có sức khỏe tốt để đảm đương những công việc cực nhọc. Năm 2005, dân số châu Phi là 752,6 triệu người, thuộc diện đông thứ hai trên thế giới, chỉ sau châu Á. Tốc độ tăng trưởng dân số bình quân là 2,3%/năm, được xếp vào nhóm các quốc gia có tốc độ tăng trưởng dân số nhanh nhất trên thế giới³. Xét về yếu tố đầu vào cho phát triển nông nghiệp (lao động, tài nguyên đất và nước, vốn vật chất), thì châu Phi đang có ưu thế về nguồn tài nguyên con người, đặc biệt là khi có tới 80% dân số sống ở nông thôn. Tuy nhiên, chất lượng của nguồn tài nguyên con người ở châu Phi đang gặp nhiều vấn đề, đặc biệt là về tuổi thọ, chỉ số phát triển con người (HDI), mức độ dinh dưỡng của người dân, sức khỏe của nông dân... Dịch bệnh, đói nghèo, tuổi thọ của người dân ngày càng sa sút đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn tài nguyên con người cho phát triển nông nghiệp. Châu Phi hiện đang là khu vực bị nhiễm HIV cao nhất thế giới. Mỗi năm, châu Phi

có tới 1,7 triệu người ở độ tuổi 10-24 bị nhiễm HIV. Cùng với HIV/AIDS, các dịch bệnh khác như lao phổi, sốt rét cũng đang hoành hành ở châu Phi, tác động đến sức khỏe của người dân châu lục này. Dịch bệnh đã làm tuổi thọ của người dân châu Phi giảm xuống nghiêm trọng. Trong thập kỷ 1990, tuổi thọ bình quân của người dân châu Phi giảm 10% do dịch bệnh. Có những nước, tuổi thọ bình quân của người dân rất thấp như Lêxôthô 35,2 tuổi, Dambia 37,7 tuổi, Cộng hòa Trung Phi 39 tuổi, Malaui 39,8 tuổi, Xiêra Lêôn và Angola 41 tuổi, Môđambich 41,6 tuổi. Một số nước như Nigiêria, Côngô, Sat, tuổi thọ bình quân của người dân chỉ là 42-43 tuổi⁴. Tuổi thọ thấp đi kèm với giáo dục thấp, dịch bệnh nặng nề khiến năng suất lao động nông nghiệp ở châu Phi không thể cao, cơ cấu giống cây trồng và vật nuôi bị hạn chế, đất đai không có nguồn nhân lực hiệu quả để khai thác và cải thiện độ màu mỡ. Người dân châu Phi luôn bị mất sức lao động trong nông nghiệp, dẫn đến nguy cơ nông nghiệp bị bỏ bê và không có người canh tác. Trong hai thập kỷ cuối của thế kỷ XX, châu Phi đã phải gánh chịu nhiều hạn hán lớn bất thường so với các thập kỷ trước đó, và hậu quả là ở nhiều nước, đặc biệt là ở Êthiôpia, Xu Đăng, Sat, Angola, Lêxôthô, Malaui, Môđambich, Xoadilen, Dambia..., tỷ lệ người chết đói đã tăng lên rất nhanh vì thiếu ăn, vì số hoa màu trồng được không đủ nuôi sống người dân. Đối với người nông dân, những thay đổi khắc nghiệt của thời tiết cộng theo cái đói, sự nghèo nàn, dịch bệnh đang khiến họ kiệt quệ, không đủ khả năng để canh tác trên những đồng ruộng đang bị thoái hóa đất của họ và điều đó càng khiến môi trường phát triển nông nghiệp ngày càng thêm tồi tệ hơn.

2. Vai trò của nông nghiệp trong phát triển kinh tế ở châu Phi

Ngày nay, nông nghiệp cung cấp việc làm cho nền kinh tế và trở thành xương sống của hầu hết các nước châu Phi. Tại hầu hết các nước châu Phi, nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong GDP và là nguồn thu nhập ngoại hối lớn nhất (chiếm khoảng 40% tổng thu nhập ngoại hối của châu Phi) khi gia tăng xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp. Nông nghiệp còn là ngành quan trọng cung cấp nguyên liệu đầu vào cho các ngành công nghiệp chế biến và 2/3 giá trị gia tăng trong công nghiệp chế biến ở châu Phi hiện nay dựa vào sản phẩm nông nghiệp chưa sơ chế. Vì vậy, nông nghiệp hiện đang đóng một vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế

và xoá đói giảm nghèo ở hầu hết các nước châu Phi.

** Nông nghiệp góp phần vào tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm*

Tại các nước nghèo châu Phi, ngành nông nghiệp là rất quan trọng cho tăng trưởng, xoá đói giảm nghèo và đảm bảo an ninh lương thực. Tại châu Phi cận Sahara, nông nghiệp tạo ra 70% việc làm cho lực lượng lao động và đóng góp tới trên 30% cho tốc độ tăng trưởng GDP. Trên một nửa lao động ở vùng nông thôn châu Phi cận Sahara sống bằng nghề nông, và chủ yếu trong số này là phụ nữ.

Bảng 2: Đóng góp của nông nghiệp trong GDP ở một số nước châu Phi

	Tỷ lệ trong GDP (%), 1999		Tốc độ tăng GDP (%) 1985 - 1999	
	Nông nghiệp	Công nghiệp	Nông nghiệp	Nền kinh tế
Êthiôpia	52,3	11,1	2,7	1,8
Ghana	35,9	25,2	2,7	5,0
Ruanda	40,5	21,6	3,2	1,8
Uganda	36,4	20,9	3,5	9,0
Dambia	22,1	25,6	4,5	0,3

Nguồn: World Bank Indicators, 2005

Tốc độ tăng trưởng nông nghiệp ở châu Phi trong thập kỷ 1980 đạt khoảng 2,3%/năm, sau đó tăng lên đạt 3,8%/năm trong giai đoạn 2000-2005. Tại nhiều nước châu Phi, nông nghiệp thực sự trở thành động lực chính cho tăng trưởng của cả nền kinh tế. Nông nghiệp chiếm tới trên 30% GDP của nhiều nước châu Phi, thậm chí còn chiếm tỷ lệ lớn hơn ở các nước châu Phi có thu nhập thấp (chiếm khoảng 2/3 GDP). Theo phân tích của nhiều nhà nghiên cứu, cứ tăng 1 đô la trong thu nhập từ ngành nông nghiệp sẽ góp phần làm tăng 2,5 đô la trong tổng thu nhập của toàn xã hội⁵. Chính vì thế, nông nghiệp là tiềm lực quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm ở châu

Phi. Hơn nữa, việc tăng năng suất lao động trong nông nghiệp là rất quan trọng trong việc đảm bảo an ninh lương thực và tính cạnh tranh của nền kinh tế. Nếu thiếu đầu tư cho nông nghiệp, châu Phi phải chịu rủi ro rất cao từ việc giá lương thực tăng cao và điều này có thể phá huỷ thành quả xoá đói giảm nghèo của châu Phi từ 5-10 năm. (Bảng 2)

** Nông nghiệp giúp châu Phi xoá bỏ đói nghèo*

Phát triển nông nghiệp cũng là chìa khoá để giảm nghèo ở châu Phi hiện nay. Tại châu Phi, nơi có khoảng 70% người nghèo chủ yếu sống bằng nghề nông, thì việc tăng năng suất lao động nông nghiệp

sẽ là công cụ chủ yếu để giúp người nghèo ở nông thôn cải thiện được mức sống của họ. Nhiều chuyên gia nghiên cứu về nông nghiệp đều cho rằng, không có một nước nào có thể giảm mạnh đói nghèo nếu không ưu tiên đầu tư phát triển nông nghiệp. Cuộc cách mạng xanh ở nước Anh diễn ra giữa thế kỷ XVIII đã đặt nền móng đầu tiên và bền vững nhất cho cuộc cách mạng công nghiệp sau đó. Tại Ấn Độ, cuộc cách mạng xanh trong thập kỷ 1960 và 1970 đã đem lại sự tăng trưởng nhanh chóng cho ngành nông nghiệp do áp dụng công nghệ mới, từ đó góp phần xoá bỏ đói nghèo nhanh chóng. Những thành công bước đầu trong phát triển nông nghiệp ở

một số nước châu Phi trong thời gian qua đã chứng minh cho thành tựu xoá đói giảm nghèo ở các nước này. Thậm chí đối với những người nghèo sống trong các vùng đô thị ở châu Phi - những người phải chi phần lớn thu nhập của mình để mua lương thực thực phẩm, thì sự phát triển nông nghiệp của đất nước họ cũng sẽ góp phần giảm giá cả lương thực thực phẩm và khiến họ thoát khỏi đói nghèo. Bảng 3 dưới đây chứng minh rằng, chỉ bằng biện pháp tăng nhanh năng suất lao động trong nông nghiệp, người dân châu Phi mới thực sự thoát khỏi đói nghèo một cách bền vững nhất.

Bảng 3: Sự khác nhau về năng suất lao động trong nông nghiệp và ảnh hưởng của nó đến tình trạng đói nghèo

	Châu Phi cận Xahara	Nam Á	Đông Á	Mỹ Latinh
Sản lượng ngũ cốc, 2005 (tấn/ha)	0,9	2,8	-	3,0
Giá trị sản xuất nông nghiệp/ nông dân (USD)	198	393	-	1.856
Tỷ lệ thiếu ăn, 2004 (% dân số)	32	21	12	10
Tỷ lệ suy dinh dưỡng, 2004 (% trẻ em dưới 5 tuổi)	29	45	15	7
Tỷ lệ nghèo, 2001 (% dưới 1 USD/ngày)	44	31	12	9
Thu nhập đầu người, 2004 (USD)	607	598	1417	3584

Nguồn: World Development Indicators, 2006

Những dẫn chứng qua bảng trên về sản lượng ngũ cốc ở châu Phi cận Xahara vào năm 2005 cho chúng ta đi đến một kết luận: phát triển nông nghiệp có vai trò cực kỳ quan trọng trong việc cải thiện mức sống của người dân, góp phần xoá bỏ đói nghèo. Với sản lượng ngũ cốc chỉ đạt 0,9 tấn/ha vào năm 2005, thấp hơn rất nhiều so với sản lượng 2,8 tấn/ha ở Nam Á và 3 tấn/ha ở Mỹ Latinh, thì năng suất lao động nông nghiệp thấp ở châu Phi, dẫn đến tình trạng thiếu ăn, suy dinh dưỡng trầm trọng của khu vực này và nó cũng khiến tỷ lệ người nghèo ở châu Phi cao

hơn rất nhiều so với các khu vực khác trên thế giới. Mặc dù trong thời gian qua, châu Phi đã giành nhiều tỷ USD để nhập khẩu lương thực do sản xuất nông nghiệp trong châu lục bị đình đốn, nhưng người dân châu Phi vẫn thiếu ăn ngay trên mảnh đất sống phụ thuộc chủ yếu vào nông nghiệp.

3. Tình trạng khủng hoảng nông nghiệp hiện nay ở châu Phi

Mặc dù có vai trò rất quan trọng nhưng nông nghiệp châu Phi hiện nay đang phải đối mặt với tình trạng khủng hoảng trầm trọng. Trong giai đoạn 1980-1995, sản

xuất lương thực bình quân đầu người ở châu Á tăng 27%/năm, châu Mỹ Latinh tăng 12%/năm, còn ở châu Phi sản xuất lương thực bình quân đầu người giảm 8%/năm. Châu Phi là châu lục duy nhất trên thế giới có sản xuất lương thực bình quân đầu người giảm liên tục trong hơn 40 năm qua. Với tốc độ tăng trưởng dân số

cao như hiện nay, đến năm 2015 châu Phi chỉ có khả năng cung cấp lương thực cho dưới 50% dân số của mình. Trong vài năm gần đây, 25% lương thực của châu Phi đã phải nhập khẩu. Nói cách khác, mặc dù nông nghiệp là nền kinh tế quan trọng của châu Phi, nhưng châu lục này đang lâm vào khủng hoảng nông nghiệp trầm trọng.

Bảng 4: Sự thụt lùi của nông nghiệp ở châu Phi so với các khu vực khác

Khu vực	Tỷ lệ đất đai được tưới tiêu	Sản lượng ngũ cốc tính theo đầu người 1997/99 (kg/năm)	Sản lượng ngũ cốc 1997/99 (kg/ha)	Sản lượng gia súc 1997/99 (kg/ha)	Sử dụng phân bón 1997/99 (kg/ha)
Châu Phi	7,0	147	1225	164	22
Châu Phi cận Xahara	3,8	128	986	128	9
Bắc Phi	28,7	128	1963	147	69
Nam Á	39,3	224	2308	121	109
Đông Á	31,9	336	4278	150	241
Mỹ Latinh	11,6	259	2795	198	85
Các nước thu nhập trung bình	19,9	339	2390	191	111
Các nước thu nhập cao	11,9	746	4002	248	125
Thế giới	20,0	349	2067	193	100

Nguồn: FAO 2005.

Theo đánh giá của FAO năm 2005, tại châu Phi, tỷ lệ đất nông nghiệp có thể tưới tiêu được là 7% (trong khi mức bình quân của thế giới là 20%), sản lượng ngũ cốc sản xuất trên đầu người là 147 kg/năm (thế giới đạt 349 kg/năm), sản lượng ngũ cốc đạt 1225 kg/ha (thế giới đạt 2067 kg/ha), sản lượng gia súc là 164 kg/ha (thế giới đạt 193 kg/ha), mức độ sử dụng phân bón là 22 kg/ha (thế giới đạt 100 kg/ha). Tại vùng châu Phi cận Xahara, những con số này còn thấp hơn rất nhiều: tỷ lệ tưới tiêu 3,8%, sản lượng ngũ cốc sản xuất trên đầu người là 128 kg/năm, sản lượng ngũ cốc đạt 986 kg/ha, sản lượng gia súc là 128 kg/ha, mức độ sử dụng phân bón là 9 kg/ha

(bảng 4). Châu Phi chỉ chiếm có 9% nguồn nước sạch trên thế giới trong khi tỷ lệ dân số chiếm 12% và có tới 2/3 các quốc gia châu Phi phát triển dưới tiềm năng của mình ở mức 20% do thiếu nước. Đất đai châu Phi bị đánh giá là khô cằn nhất thế giới. Theo ước tính, mỗi năm châu Phi mất khoảng 4,5 tỷ USD do xói mòn đất đai và hiện tượng này diễn ra triển miên trong vòng hơn 30 năm qua. Vì vậy, mặc dù là châu lục có đất đai rộng lớn, nguồn lợi từ rừng và chim muông hoang dã giàu có, nhưng châu Phi vẫn tiếp tục là châu lục phát triển lạc hậu, nghèo nàn, không đủ khả năng để cung cấp lương thực cho người dân của họ.

Sản xuất nông nghiệp đình đốn khiến mất an ninh lương thực và tình trạng suy dinh dưỡng gia tăng. Hiện nay có tới một nửa dân số châu Phi sống dưới 1 USD/ngày, và khoảng hơn 200 triệu người trong tổng số hơn 840 triệu dân châu Phi đang bị thiếu ăn do sản lượng lương thực tại 31 quốc gia giảm. Yếu tố địa lý và sự phát triển mạnh mẽ của nông nghiệp là một trong những nguyên nhân gây đói nghèo và mất an ninh lương thực ở châu

Phi. Với đặc điểm phần lớn các nước châu Phi nằm sâu trong lục địa, giao thông kém phát triển, khí hậu khắc nghiệt, đất đai sa mạc hoá, châu Phi rất khó có thể phát triển nông nghiệp và đảm bảo an ninh lương thực cho người dân. Là một châu lục sống nhờ vào nông nghiệp, nhưng hàng năm châu Phi phải tiếp nhận viện trợ lương thực khẩn cấp để đáp ứng nhu cầu lương thực cho khoảng 38 triệu người dân mỗi năm.

Bảng 5: Suy dinh dưỡng và đói nghèo ở châu Phi và trên thế giới

Năm	Châu Phi cận Xahara	Bắc Phi	Nam Á	Đông Á	Mỹ Latinh	Các nước đang phát triển
<i>Số người bị suy dinh dưỡng (triệu người)</i>						
1997/99	194	32	303	193	54	776
2015	205	37	195	135	40	610
<i>Số người nghèo (1 USD/ngày, triệu người)</i>						
1997/99	300	7	490	260	77	1134
2015	345	6	279	59	60	749

Nguồn: FAO, 2005.

Theo đánh giá của Tổ chức Lương thực Thế giới (FAO), trong 4 thập kỷ qua, sản lượng ngũ cốc của châu Phi luôn thấp hơn mức trung bình của thế giới 66%. Hàng năm, viện trợ chính thức của thế giới dành riêng để cứu đói cho những người dân trước mùa thu hoạch lên đến đến 1,4 tỷ USD. Khủng hoảng lương thực lan ra toàn lục địa Đen, trong đó điển hình nhất là các vùng miền Nam châu Phi, vùng Sừng châu Phi, vùng Hồ lớn và vùng Tây Phi. Trong những năm gần đây, thiếu thốn lương thực đã khiến các nước như Malauy, Dimabuê, Dambia, Lêxôthô, Xoa Dilen, Môdambich, Êritoria, Êthiôpia, Angola, Xu Đãng... phải công bố đó là vấn nạn quốc gia và kêu gọi cứu trợ lương thực khẩn cấp từ thế giới bên ngoài. Từ một khu vực chuyên xuất khẩu hàng hoá nông nghiệp trong thập kỷ 1960-1970, châu Phi đã trở thành một châu lục phụ thuộc vào nhập khẩu lương thực từ bên ngoài và mất

an ninh lương thực hiện đang tác động trực tiếp tới 28% dân số châu Phi. Trong số 38 triệu người dân cần cứu trợ khẩn cấp lương thực vào năm 2003, có tới 24.000 người bị chết đói mỗi ngày. Theo đánh giá của FAO, nhập khẩu lương thực của châu Phi đã tăng thêm 2,6 tỷ USD trong năm 2006-2007. Chi phí kinh tế, xã hội, chính trị phát sinh từ khủng hoảng lương thực vì thế cũng tăng lên và đe dọa đến tốc độ tăng trưởng kinh tế của các nước châu Phi nhiều năm qua. Bảng 5 cho thấy chỉ có duy nhất châu Phi đang có xu hướng gia tăng số người suy dinh dưỡng và đói nghèo từ nay đến năm 2015, trong khi các khu vực khác đều có sự cải thiện số người nghèo khổ và suy dinh dưỡng. Những dự báo từ bảng 4 cho thấy vào năm 2015 châu Phi sẽ là khu vực duy nhất không thực hiện được mục tiêu xoá đói giảm nghèo theo đúng cam kết thực hiện MDGs của Liên hợp quốc. Nạn đói lan rộng ở châu Phi

khuyến thế giới đưa ra những đánh giá bi quan về khả năng châu Phi tự cứu mình bằng con đường phát triển nông nghiệp.

Cho đến nay, cơ chế phối hợp viện trợ dành cho châu Phi chủ yếu gồm: +) Các hội nghị của Nhóm tư vấn của WB và các hội nghị của các nhà tài trợ đa phương do các bộ trưởng của các nước hoặc của WB tiến hành; +) Chương trình đặc biệt về hỗ trợ cho châu Phi; và +) Câu lạc bộ Paris nhằm giảm nợ cho các nước châu Phi đang nặng nợ. Nếu như năm 1979, ODA giành cho nông nghiệp châu Phi chiếm 18% tổng vốn ODA của thế giới giành cho châu Phi, thì năm 2004 con số này chỉ còn chiếm 3,5%. Trong tổng số 5 quỹ viện trợ đa phương giành cho nông nghiệp châu Phi, đó là Quỹ Phát triển châu Phi (AfDF), Ủy ban châu Âu (EC), Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA - trực thuộc WB), Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD - thuộc Liên hiệp quốc) và Chương trình phát triển của Liên hiệp quốc (UNDP), thì trong giai đoạn 1998-2005 ODA của 5 quỹ này giành cho nông nghiệp và phát triển nông thôn châu Phi chỉ đạt con số ít ỏi là 6 tỷ USD, trong đó đóng góp lớn nhất thuộc về IDA - 1,7 tỷ USD và IFAD - 1,4 tỷ USD và nông nghiệp chiếm 63% tổng nguồn ODA, phát triển nông thôn chiếm 37%. Những nhà tài trợ song phương lớn nhất cho nông nghiệp châu Phi là Hà Lan, Mỹ, Nhật Bản, Pháp, Đức.

Như vậy, so với nhu cầu phát triển nông nghiệp, khối lượng viện trợ ít ỏi và có xu hướng giảm dần đang đặt ra khó khăn rất lớn đối với nông nghiệp châu Phi. Hiện nay, châu lục này đang phải vật lộn rất khó khăn với nạn đói nghèo, dịch bệnh lan rộng, nông nghiệp kém phát triển, kinh tế lạc hậu ở nhiều nước. Châu Phi đang kêu gọi cộng đồng quốc tế hỗ trợ nhiều hơn nữa cho châu Phi so với hiện nay, đồng

thời cộng đồng quốc tế cần tìm kiếm những phương thức phân bổ viện trợ hợp lý và hiệu quả hơn cho từng nước, để giúp châu Phi phát triển nông nghiệp và thoát khỏi tụt hậu so với thế giới bên ngoài.

Chú thích:

¹ Theo The Swazi Observer, Hạn hán châu Phi hay nguy cơ một cuộc khủng hoảng, www.thiennhien.net

² Điển hình là tại Malauy, chỉ có 2% đất nông nghiệp được tưới tiêu và ở Tandia chỉ có 4% trong tổng số 8% đất nông nghiệp được tưới tiêu.

³ Số liệu của World Bank 2007

⁴ Theo Human Development Report 2006

⁵ Theo Discussion Paper Number 2, April 2008. *Agriculture, Growth and Employment in Africa.*

Tài liệu tham khảo

1. Ernest Harsch, *Africa's Engine for Growth*, Africa Recovery, Vol 17, 1/2004.
2. Lidia Cabral and Ian Scoones, *Narratives of Agricultural Policy in Africa: What Role for Ministries of Agriculture?*, Paper for the Future Agricultures Consortium Workshop, Institute of Development Studies, 3/2006.
3. Kjell Havnevik, *African Agriculture and the World Bank: Development or Impoverishment?* Swedish International Development Cooperation Agency, Sida, Stockholm, 2007.
4. Steven Haggblade, *Returns to Investment in Agriculture*, Agricultural Research Trust (GART), Zambia, 1/2007.
5. UN Economic and Social Council, *Africa Review Report on Agriculture and Rural Development*, Economic Commission for Africa, 8/2007.
6. The World Bank, *World Bank Assistance to Agriculture in Sub-Saharan Africa*, An IEG Review, 2008.
7. Africa Partnership Forum, *Climate Challenges to Africa: A Call for Action*, Tokyo 2008.